

Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 7 năm 2019

Số: **189/2019/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 252/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trịnh H H, sinh năm 1985;
- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Số 17 ngõ 246 PH Canh, phường PH Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tình cảm: Anh Trịnh H H và chị Đỗ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/9/2013 tại UBND xã Phú Yên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống, cuộc sống chung luôn có cãi cọ nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trịnh H H và chị Đỗ Thị H 01 con chung, cháu tên là Trịnh Tâm An, sinh ngày 02/02/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Trịnh Tâm An cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng . Việc thỏa thuận giữa hai anh chị là phù hợp nên được chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trịnh H H và chị Đỗ Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về lệ phí: Anh Trịnh H H tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị H đồng ý. Việc thỏa thuận về án phí là đúng quy định nên được chấp nhận

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 25 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh H H và chị Đỗ Thị H thuận tình ly hôn
- Về con chung: Anh Trịnh H H và chị Đỗ Thị H 01 con chung, cháu tên là Trịnh Tâm An, sinh ngày 02/02/2014. Ly hôn giao cháu Trịnh Tâm An cho anh Trịnh H H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 7/2019 cho đến khi cháu Tâm An đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh Trịnh H H và chị Đỗ Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

2/ Về lệ phí: Anh Trịnh H H tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008596 ngày 24/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, tHnh phố H Nội, nay chuyển tHnh lệ phí

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp H Nội;
- VKSND Tp H Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Phú Yên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa(số 27, quyển Số 01/20103 đăng kí ngày 16/9/2013)
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

TRẦN THỊ NHÂM